

Số: 109 /2026/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp cho Sở Xây dựng thực hiện một số nội dung thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình theo Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 41/2026/TT-BXD quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp cho Sở Xây dựng thực hiện một số nội dung thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình theo Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp cho Sở Xây dựng là cơ quan kiểm tra tại địa phương thực hiện một số nội dung thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 15 Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp theo Quyết định này.

Điều 3. Nội dung phân cấp cho Sở Xây dựng

1. Thực hiện việc cấp mới, điều chỉnh, bổ sung, cấp lại, thu hồi, hủy bỏ giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp của tổ chức đánh giá sự phù hợp về chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng; chỉ định, thu hồi quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức tiếp nhận, quản lý hồ sơ công bố hợp quy; thực hiện việc đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực công bố hợp quy theo quy định của pháp luật; tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước đối với hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu.

3. Thực hiện tiếp nhận, xác nhận hoặc từ chối hồ sơ miễn, giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu; thông báo việc dừng áp dụng chế độ miễn, giảm kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 9 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được phân cấp tại Điều 3 Quyết định này bảo đảm đúng nội dung, thời gian và trình tự theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo Quyết định này; báo cáo, đánh giá kết quả việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp về Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, dữ liệu phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp tại Quyết định này theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Xây dựng*) để xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *hq*

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP và các VP, Ban, TT; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP4.

Tudd_VP4_47.QĐ.QPPL.2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng